

Bản án số: 19/2025/HS-ST.
Ngày 28/11/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kiên Ngọc Minh.

Bà Lê Thị Kim Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Dư, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2025/TLST-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2025 đối với:

Bị cáo Tô Văn M, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh (nay là tỉnh Vĩnh Long). Nơi cư trú: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long); nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tô Văn N (đã chết) và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1955; bị cáo chưa có vợ, con; anh chị em ruột có 04 người (lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1989). Tiền án: Không. Tiền sự: Có 01 tiền sự. Tại Quyết định số 199/QĐ-XPHC, ngày 25/9/2023 của Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đến nay bị cáo chưa nộp phạt. Nhân thân: Xấu; bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/6/2025 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tô Văn M: Bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1955. Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long). Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Tô Văn M: Luật sư Nguyễn Văn Út E – Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh V. Địa chỉ: Số E, Quốc lộ E, ấp C, xã A, tỉnh Vĩnh Long. Vắng mặt và có làm đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1970. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bà Lê Thị T, sinh năm 1976. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

Người làm chứng:

- Anh Biện Thanh Đ, sinh năm 1988. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Anh Lương Thành Đ1, sinh năm 1987. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long).

- Anh Lê Thanh T1, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp D, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp D, xã N, tỉnh Vĩnh Long). Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm: Tiền Việt Nam: 910.000 đồng (Chín trăm mười nghìn đồng); Một bộ bài tây, loại 52 lá, chỉ còn 46 (bốn mươi sáu) lá, đã qua sử dụng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 02/02/2025 (nhằm ngày mùng 05 Tết Âm lịch), bị cáo Tô Văn M đi đến quán cà phê của ông Nguyễn Xuân C và bà Lê Thị T ngụ ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long) để uống nước. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, thấy vợ chồng ông C đi ăn tết không có ở nhà, bị cáo chủ động rủ anh Biện Thanh Đ cư trú ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long chơi bài binh Ấn Độ 6 lá được thua bằng tiền tại quán nước của ông C, mỗi ván cược số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng và được ông Đ đồng ý, bộ bài tây dùng để đánh bạc là do bị cáo chuẩn bị. Bị cáo đánh bạc với ông Đ được một lúc thì anh Lương Thành Đ1 trú ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long và anh Lê Thanh T1 trú ấp D, xã N, tỉnh Vĩnh Long cùng đến quán nước, thấy bị cáo và anh Đ đang đánh bạc được thua bằng tiền nên xin cùng tham gia. Sau đó bị cáo, anh Đ, anh Đ1 và anh T1 mỗi người chơi 01 tụ, thay phiên nhau làm cái (mỗi người làm cái 03 ván), thắng thua trực tiếp với người làm cái, quy định mỗi ván cược số tiền từ 10.000 đồng đến 20.000 đồng. Bị cáo cùng những người nêu trên tham gia chơi đánh bạc đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã P kiểm tra lập biên bản tạm giữ đồ vật (thể hiện các bút lục số 55 đến 60). Kết quả làm việc đã

chứng minh được: Bị cáo Tô Văn M số tiền dùng đánh bạc là 110.000 đồng, kết quả thắng được 800.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc là 910.000.000 đồng. Anh Biện Thanh Đ số tiền dùng để đánh bạc là 150.000 đồng, kết quả thua hết 150.000 đồng. Anh Lương Thành Đ1 số tiền dùng để đánh bạc là 500.000 đồng, kết quả thua hết 500.000 đồng. Anh Lê Thanh T1 số tiền dùng để đánh bạc là 150.000 đồng, kết quả thua hết 150.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền bị cáo và những người nêu trên dùng để đánh bạc ăn, thua với nhau là 910.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Tô Văn M và các đối tượng Biện Thanh Đ, Lương Thành Đ1 và Lê Thanh T1 thừa nhận hành vi đánh bạc được thua bằng tiền trái phép.

- Kết quả xác minh các đối tượng Biện Thanh Đ, Lương Thành Đ1 và Lê Thanh T1 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gả bạc, nên Công an xã P (nay là Công an xã B, tỉnh Vĩnh Long) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người với số tiền 1.500.000 đồng.

- Kết quả tra cứu tiền án, tiền sự xác định bị cáo Tô Văn M có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 199/QĐ-XPHC, ngày 25/9/2023 với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), đến nay bị cáo chưa nộp phạt, tiền sự vẫn còn, ngày 02/02/2025 bị cáo tiếp tục có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền như đã nêu trên.

Quá trình điều tra xác định bị cáo Tô Văn M có biểu hiện bị bệnh tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị cáo. Tại Bản kết luận giám định số 366/2025/KLGD ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm P kết luận:

- Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội Đánh bạc và hiện nay: Đương sự (bị cáo Tô Văn M) có bệnh lý tâm thần: Tâm thần phân liệt thể Paranoid (F20.0-ICD10).

- Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện nay: Đương sự (bị cáo Tô Văn M) hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do giai đoạn bệnh thuyên giảm (thể hiện qua các bút lục 169 đến 170).

Tại Công văn số 366.1/PYTTCNB ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Trung tâm P về việc giải thích kết luận giám định pháp y tâm thần trường hợp của Tô Văn M như sau:

- Về trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định đương sự có năng lực trách nhiệm hình sự.

- Về mặt pháp lý, Trung tâm chỉ cung cấp nguồn thông tin với vai trò hỗ trợ Tư pháp, còn việc áp dụng như thế nào là thuộc thẩm quyền của cơ quan tố tụng (thể hiện qua bút lục số 171).

Ngày 25/6/2025 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V) ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Tô Văn M về tội Đánh bạc và áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú để phục vụ công tác điều tra.

Đối với địa điểm đánh bạc tại nhà ông Nguyễn Xuân C và bà Lê Thị T, lúc bị cáo đánh bạc thì ông C, bà T không có nhà, không biết bị cáo và các đối tượng đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà của mình, ông C, bà T không có thu tiền xâu và không có thu lợi ích gì về việc đánh bạc, đối với bộ bài tây dùng để đánh bạc do bị cáo tự chuẩn bị nên không có cơ sở xử lý hành vi ông C, bà T.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS, ngày 03/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long đã Quyết định truy tố bị cáo Tô Văn M về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Tô Văn M khai nhận: Hành vi phạm tội của bị cáo đúng Cáo trạng mô tả, các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bà Huỳnh Thị H là người đại diện hợp pháp cho bị cáo Tô Văn M trình bày: Bà là mẹ ruột của bị cáo, hiện tại bệnh của bị cáo thuyên giảm nhiều, bị cáo tự ý tham gia đánh bạc, góp ý không nghe, đi chơi không báo cho bà biết để can ngăn, nay bà yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, ngoài ra bà không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Nguyễn Tuấn L đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 11 – Vĩnh Long vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô Văn M phạm tội “Đánh bạc”. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Tô Văn M mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, buộc bị cáo Tô Văn M nộp phạt bổ sung số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- *Luật sư Nguyễn Văn Ut E là người bào chữa cho bị cáo vắng mặt, Luận sư có gửi luận cứ bào chữa có nội dung như sau:* Thống nhất bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS-HS, ngày 03/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long truy tố bị cáo Tô Văn M về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư không bào chữa về tội danh và khung hình phạt mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bởi vì: Bị cáo có trình độ học vấn thấp, tiếp cận hiểu biết pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị áp dụng điểm i, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xem xét xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù và cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị cáo Tô Văn M nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài binh Ấn Độ được thua bằng tiền vào ngày 02/02/2025 là vi phạm pháp luật. Bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Tô Văn M khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng bản Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 02/02/2025 tại nhà ông Nguyễn Xuân C và bà Lê Thị T ngụ ấp P, xã B, tỉnh Vĩnh Long, bị cáo Tô Văn M đã tham gia đánh bạc (hình thức bài binh Ấn Độ 06 lá) với anh Biện Thanh Đ, anh Lương Thành Đ1 và anh Lê Thanh T1 được ăn thua bằng tiền thì bị Công an bắt quả tang cùng vật chứng của vụ án. Tổng số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 910.000 đồng (chín trăm mười nghìn đồng).

Xét thấy ngày 02/02/2025 bị cáo Tô Văn M tham gia đánh bạc số tiền 910.000 đồng là chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc (*dưới 5.000.000 đồng*), do bị cáo có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trước đó và bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính theo Quyết định số 199/QĐ-XPHC, ngày 25/9/2023 với số tiền 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*), đến ngày 02/02/2025 bị cáo chưa chấp hành nộp phạt, tiền sự vẫn còn, bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền như đã nêu trên.

Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Tô Văn M phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, pháp luật Nhà nước ta nghiêm cấm đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới bất kỳ hình thức nào nhằm thu lợi bất chính. Bởi vì đánh bạc là một tệ nạn xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác. Bị cáo có

01 tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền và bị Công an bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức và biết rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh Ấn Độ 06 lá thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn tham gia, mục đích nhằm thu lợi bất chính. Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc nhưng bị cáo không từ bỏ, chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên. Qua đó thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra dư luận không tốt trong đời sống xã hội, đi ngược lại chủ trương của Đảng và Nhà nước ta về xây dựng gia đình văn hóa và bài trừ các tệ nạn xã hội. Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự, buộc bị cáo Tô Văn M nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[2]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với tiền Việt Nam đồng: 910.000 đồng, đây là số tiền bị cáo dùng để đánh bạc mục đích nhằm thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với vật chứng là bộ bài tây 52 lá, chỉ còn 46 lá đã qua sử dụng. Bị cáo và các đối tượng sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[3]. Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Tô Văn M nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét Luật cứ của vị Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên là có căn cứ. Luật sư đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo là không thể chấp nhận. Bởi vì bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền sự, đến nay bị cáo chưa chấp hành nộp phạt theo quyết định hành chính, bị cáo là người khởi xướng và cung cấp bộ bài tây để đánh bạc được thua bằng tiền tại quán nước giải khát của nhà ông C, mục đích nhằm thu lợi bất chính. Do đó cần phải xử lý nghiêm để phòng ngừa chung.

[5]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s, q khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Tô Văn M 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ bị cáo tự nguyện đi chấp hành án hoặc bắt bị cáo Tô Văn M đi chấp hành án.

Buộc bị cáo Tô Văn M nộp phạt bổ sung số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- *Tuyên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:* Số tiền 910.000 đồng (Chín trăm mười nghìn đồng);

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:* Một bộ bài tây, loại 52 lá, chỉ còn 46 (bốn mươi sáu) lá, đã qua sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Tô Văn M nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Luật sư, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh VL;
- VKSNDKV 11 – Vĩnh Long.
- Phân trại TG An Trường - Trại TG số 3 – Công an tỉnh Vĩnh Long
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm